do Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi đề nghị, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét quyết định.

**Điều 32.** Công ty bị giải thể trong các trường hợp sau:

1. Sản xuất kinh doanh thua lỗ kéo dài nhưng chưa lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán nợ đến hạn.

2. Không thực hiện được các nhiệm vụ và nghĩa vụ được giao, có biểu hiện vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty nếu để hoạt động làm ảnh hưởng đến sự phát triển của Trường.

**Điều 33.** Nếu Công ty không có khả năng thanh toán nợ đến hạn thì bị xử lý theo quy định tại Luật Phá sản doanh nghiệp. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc để Công ty lâm vào tình trạng phá sản theo quy định của pháp luật.

*Chương VII*

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 34.** Điều lệ này được áp dụng cho Công ty Tư vấn và chuyển giao công nghệ Trường Đại học Thủy lợi.

Tất cả các tổ chức, cá nhân trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

**Điều 35.** Căn cứ Điều lệ này, Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi chỉ đạo Giám đốc Công ty xây dựng các quy định cụ thể để thực hiện nhưng không được trái với Điều lệ tổ chức hoạt động của Trường.

Trong quá trình thực hiện, nếu cần bổ sung, sửa đổi bản Điều lệ này, thì Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
*Thứ trưởng*

NGUYỄN THIỆN LUÂN

## QUYẾT ĐỊNH số 93/2000/QĐ-BNN-TCCB ngày 23/8/2000 về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 20/4/1995 và Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi ngày 31/8/1994;*

*Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 28/8/1995 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp nhà nước; Nghị định số 56/CP ngày 02/10/1996 của Chính phủ về doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà (Tờ trình số 136/2000/TT-CTy ngày 01/6/2000 và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt bản Điều lệ Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà kèm theo Quyết định này gồm 10 chương, 35 điều.

**Điều 2.** Giám đốc Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà chịu trách nhiệm thi hành bản Điều lệ này và cụ thể hóa thành các quy chế quản lý từng lĩnh vực để thực hiện trong Công ty.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ

Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ và Giám đốc Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
*Thứ trưởng*

NGUYỄN THIỆN LUÂN

## ĐIỀU LỆ Tổ chức và hoạt động của Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà

*(được phê duyệt kèm theo Quyết định số 93/2000/QĐ-BNN-TCCB ngày 23/8/2000 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).*

*Chương I*

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà (sau đây gọi tắt là Công ty) là doanh nghiệp nhà nước thành lập lại theo Quyết định số 683/QĐ-UB ngày 30 tháng 12 năm 1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Hà, được chuyển về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý theo Quyết định số 84/1999/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/5/1999 và Quyết định số 102/1999/QĐ/BNN-TCCB ngày 05/7/1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công ty là doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích theo Nghị định số 56/CP ngày 02 tháng 10 năm 1996 của Chính phủ.

**Điều 2.** Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà có:

1. Tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam;

2. Tên giao dịch quốc tế: BAC NAM HA IRRIGATION AND DRAINAGE MANAGEMENT COMPANY, viết tắt là BNH IDMC;

3. Trụ sở chính tại Km số 4 - quốc lộ 21, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

4. Điều lệ tổ chức và hoạt động, bộ máy quản lý và điều hành;

5. Vốn và tài sản, chịu trách nhiệm về các khoản nợ trong phạm vi số vốn do Công ty quản lý;

6. Con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và các ngân hàng chuyên doanh theo quy định;

7. Bảng cân đối tài sản, các quỹ tập trung theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

**Điều 3.** Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà có nhiệm vụ quản lý, khai thác và bảo vệ an toàn hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà theo nhiệm vụ được giao, nhằm đáp ứng yêu cầu về nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dân sinh của 2 tỉnh Hà Nam và Nam Định, cụ thể là:

1. Quản lý, bảo vệ, vận hành an toàn các trạm bơm đầu mối quy mô lớn; công trình điều tiết và kênh trục tưới tiêu liên quan đến hai tỉnh Hà Nam và Nam định theo phân công quản lý hệ thống thủy nông Bắc Nam Hà tại Quyết định số 84/1999/QĐ/BNN-TCCB ngày 22/5/1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2. Tu bổ, sửa chữa, nâng cấp và xây dựng hoàn chỉnh các công trình thuộc phạm vi quản lý, nhằm nâng cao năng lực hoạt động, hiệu quả đầu tư của hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà, đáp ứng nhu cầu về thủy lợi phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân địa phương;

3. Khai thác tổng hợp nguồn lợi trên hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà, được phép kinh doanh dịch vụ khác theo quy định của pháp luật;

4. Bảo toàn và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác được giao.

**Điều 4.** Công ty được quản lý và điều hành bởi Giám đốc.

**Điều 5.** Công ty chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân hai tỉnh Nam Định, Hà Nam với tư cách là cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời chịu sự quản lý của các cơ quan này với tư cách là cơ quan thực hiện quyền chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước và các quy định của pháp luật.

**Điều 6.** Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác trong Công ty hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật.

## *Chương II*

## QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

### *I. QUYỀN CỦA CÔNG TY*

**Điều 7.**

1. Công ty có quyền quản lý, sử dụng vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác của Nhà nước giao theo quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu, kế hoạch được giao.

2. Việc chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản thuộc hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà; các thiết bị, tài sản phục vụ công tác quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi Bắc Nam Hà và những thiết bị, tài sản quan trọng khác theo quy định của Chính phủ phải được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định sau khi có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản của cơ quan quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

3. Công ty có quyền chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp, cầm cố các tài sản khác thuộc quyền quản lý của Công ty không quy định tại khoản 2 Điều này, trên nguyên tắc bảo toàn vốn và theo quy định của pháp luật.

**Điều 8.** Công ty có quyền tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh như sau:

1. Tổ chức bộ máy quản lý, tổ chức các đơn vị sản xuất kinh doanh phù hợp với mục tiêu nhiệm vụ Bộ giao;

2. Đổi mới công nghệ, đầu tư thiết bị, nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các hoạt động của Công ty;

3. Đặt chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty theo quy định của pháp luật;

4. Đề nghị tham gia tổng công ty nhà nước;

5. Hoạt động đúng mục tiêu của doanh nghiệp là đáp ứng các dịch vụ tưới, tiêu, cấp nước cho các địa phương theo đúng kế hoạch được duyệt;

6. Mở rộng kinh doanh khai thác tổng hợp trên hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà và các ngành nghề kinh doanh khác phù hợp với khả năng của Công ty, không ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ hoạt động công ích đã được giao và phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép;

7. Thực hiện đúng các quy định của cấp có thẩm quyền về thu thủy lợi phí, về giá bán các sản phẩm, dịch vụ thuộc hoạt động công ích của Công ty;

Được quyết định giá mua, giá bán vật tư, nguyên liệu, sản phẩm và dịch vụ kinh doanh không thuộc hoạt động công ích;

8. Được đầu tư liên doanh, liên kết, góp vốn cổ phần khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép và phải theo các quy định của pháp luật;

9. Xây dựng và áp dụng các định mức lao động, vật tư, đơn giá tiền lương trên đơn vị sản phẩm trong khuôn khổ các định mức, đơn giá của Nhà nước;

10. Tuyển chọn, thuê mướn, bố trí sử dụng, đào tạo lao động, lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng và các quyền lợi khác của người sử dụng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và các quy định khác của pháp luật. Quyết định mức lương, thưởng cho người lao động trên

cơ sở đơn giá tiền lương được duyệt và hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

11. Được mời và tiếp đối tác kinh doanh nước ngoài đến làm việc ở Công ty theo quy định của pháp luật; cử cán bộ, công nhân của Công ty ra nước ngoài công tác, học tập, tham quan, khảo sát hoặc làm đại diện trong các tổ chức liên doanh của Công ty theo quy định của pháp luật;

Được xuất, nhập khẩu theo quy định của Nhà nước.

**Điều 9.** Công ty có quyền về tài chính như sau:

1. Hàng năm lập kế hoạch sản xuất, cung ứng dịch vụ tưới, tiêu, vận hành, tu bổ, sửa chữa công trình, dự toán thu chi tài chính (trong đó bao gồm cả kế hoạch trợ cấp, trợ giá) báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính phê duyệt làm căn cứ thực hiện;

2. Được Nhà nước cấp kinh phí theo dự toán hàng năm hoặc theo kết quả thực hiện các dịch vụ tưới, tiêu được nghiệm thu phù hợp với kế hoạch được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xét duyệt;

3. Được huy động vốn để kinh doanh nhưng không làm thay đổi hình thức sở hữu; được thế chấp giá trị quyền sử dụng đất gắn liền với tài sản thuộc quyền quản lý của Công ty tại các tổ chức tín dụng ở Việt Nam để vay vốn phục vụ hoạt động công ích theo quy định của pháp luật khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép;

4. Công ty cung ứng sản phẩm hoặc làm các dịch vụ có thu phí, được sử dụng phí theo quy định của Chính phủ để phục vụ hoạt động của Công ty;

5. Được sử dụng quỹ khấu hao cơ bản của Công ty: mức trích, tỷ lệ trích, chế độ sử dụng và quản lý quỹ khấu hao cơ bản theo quy định của Chính phủ;

6. Sau khi đã làm đủ nghĩa vụ với Nhà nước, Công ty được thành lập quỹ đầu tư phát triển và các quỹ khác theo quy định tại Thông tư liên tịch số 90/1997/TTLT/TC-NN ngày 19/12/1997 của liên Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Doanh nghiệp được chia phần lợi nhuận còn lại cho người lao động theo cống hiến của mỗi người vào kết quả kinh doanh trong năm;

7. Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc các chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện các hoạt động công ích theo chức năng của doanh nghiệp, các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai không đủ bù đắp chi phí sản xuất ra các sản phẩm, dịch vụ này;

8. Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư, hoặc tái đầu tư theo quy định của Nhà nước.

**Điều 10.** Công ty có quyền từ chối mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích.

## *II. NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY*

**Điều 11.**

1. Công ty có nghĩa vụ nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn do Nhà nước giao, bao gồm cả vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác ( nếu có); nhận và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước giao để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động công ích và các nhiệm vụ khác do Nhà nước giao.

2. Công ty có nghĩa vụ sử dụng các nguồn lực do Nhà nước giao để đảm bảo các dịch vụ tưới, tiêu nước cho các đối tượng theo khung giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

3. Trả các khoản tín dụng do Công ty vay của khách hàng; trả các khoản tín dụng quốc tế mà Công ty sử dụng theo quyết định của Chính phủ (nếu có).

**Điều 12.** Công ty có nghĩa vụ quản lý hoạt động công ích và hoạt động kinh doanh như sau:

1. Đăng ký kinh doanh, kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký, chịu trách nhiệm trước Nhà nước về kết quả hoạt động công ích, hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm, dịch vụ do Công ty thực hiện;

2. Xây dựng, trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xét duyệt quy hoạch, kế hoạch 5 năm và hàng năm về hoạt động công ích phù hợp với nhiệm vụ được giao, nhu cầu dịch vụ thủy lợi từng địa phương trên cơ sở mục tiêu phát triển kinh tế trong vùng.

Đối với hoạt động kinh doanh các sản phẩm dịch vụ khác, không được làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ công ích, phải được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đồng ý bằng văn bản, phải đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh;

3. Ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế đã ký với các đối tác;

4. Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý; sử dụng thu nhập từ chuyển nhượng tài sản để tái đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ của Công ty;

5. Thực hiện nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động, bảo đảm cho người lao động tham gia quản lý Công ty;

6. Thực hiện các quy định của Nhà nước về bảo vệ tài nguyên, môi trường, quốc phòng và an ninh quốc gia;

7. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê, kế toán, báo cáo định kỳ của Nhà nước, chịu trách nhiệm về tính chính xác của các báo cáo đó;

8. Tuân thủ các quy định về thanh tra của cơ quan tài chính và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 13.**

1. Công ty có nghĩa vụ thực hiện đúng chế độ và các quy định về quản lý vốn, tài sản, các quỹ, kế toán, hạch toán, kiểm toán và các chế độ khác do Nhà nước quy định; chịu trách nhiệm về tính xác thực của các hoạt động tài chính của Công ty.

2. Công ty công bố công khai báo cáo tài chính hàng năm, các thông tin để đánh giá đúng đắn và khách quan về hoạt động của Công ty theo quy định của Chính phủ.

3. Công ty hạch toán riêng phần hoạt động công ích, phần hoạt động kinh doanh, thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp ngân sách theo quy định của pháp luật. Trường hợp thiên tai mất mùa, thất thu thủy lợi phí thì được xét miễn giảm theo chính sách hiện hành của Nhà nước.

Tài sản Công ty điều động, luân chuyển giữa các đơn vị trực thuộc không phải nộp thuế trước bạ; các bán thành phẩm, các dịch vụ luân chuyển giữa các đơn vị trong Công ty để tiếp tục hoàn chỉnh, hoặc để phục vụ sản xuất không phải nộp thuế.

*Chương III*

## GIÁM ĐỐC CÔNG TY VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC

**Điều 14.**

1. Giám đốc Công ty do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật.

Giám đốc Công ty là đại diện pháp nhân của Công ty, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về hoạt động của Công ty.

Giám đốc là người có quyền điều hành cao nhất trong Công ty.

Giám đốc phải có tiêu chuẩn và điều kiện như quy định tại Điều 32 Luật Doanh nghiệp nhà nước và quy định cụ thể của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Phó Giám đốc Công ty giúp Giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty theo phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

3. Kế toán trưởng Công ty giúp Giám đốc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kế toán thống kê của Công ty, có các quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

4. Các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc trên từng lĩnh vực.

**Điều 15.** Giám đốc Công ty có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Nhận vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do Nhà nước giao để tổ chức quản lý, sử dụng theo mục tiêu nhiệm vụ Nhà nước giao cho Công ty;

2. Xây dựng kế hoạch dài hạn và hàng năm của Công ty, xây dựng quy trình vận hành hệ thống, lập phương án đầu tư mới, đầu tư chiều sâu, liên doanh, liên kết, đề án tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công nhân, các biện pháp thực hiện hợp đồng kinh tế của Công ty, trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức thực hiện sau khi được duyệt;

3. Thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về thu thủy lợi phí, về giá mua, giá bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước định giá; quyết định giá mua, giá bán các sản phẩm dịch vụ khác phù hợp với quy định của Nhà nước;

4. Tổ chức thực hiện các quy trình, quy phạm, định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn sản phẩm, đơn giá tiền lương phù hợp với quy định của Nhà nước. Ban hành nội quy, quy chế khen thưởng, kỷ luật áp dụng trong Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật;

5. Tổ chức điều hành hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động công ích, hoạt động kinh doanh của Công ty; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước pháp luật về thực hiện các quy định của Nhà nước đối với hoạt động của Công ty;

6. Trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng kỷ luật Phó Giám đốc, kế toán trưởng Công ty, trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành lập, giải thể, sáp nhập đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc (nếu có);

7. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật trưởng, phó phòng, ban nghiệp vụ, đơn vị thành viên và các chức danh khác thuộc bộ máy tổ chức của Công ty;

8. Báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về kết quả hoạt động công ích, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty;

9. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật.

## *Chương IV*

## TẬP THỂ NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY

**Điều 16.** Đại hội công nhân viên chức Công ty là hình thức trực tiếp để người lao động trong Công ty tham gia quản lý doanh nghiệp. Đại hội công nhân viên chức Công ty có các quyền sau:

1. Tham gia thảo luận xây dựng thỏa ước lao động tập thể để người đại diện tập thể lao động thương lượng và ký kết với Giám đốc Công ty;

2. Thảo luận và thông qua quy chế sử dụng các quỹ có liên quan trực tiếp đến lợi ích của người lao động trong Công ty;

3. Thảo luận và góp ý về quy hoạch, kế hoạch, đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh, đề xuất các biện pháp bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần, vệ sinh môi trường, đào tạo và đào tạo lại lao động của Công ty.

**Điều 17.** Đại hội công nhân viên chức của Công ty được tổ chức và hoạt động theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

## *Chương V*

## CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY

**Điều 18.** Các đơn vị thành viên (nếu có) là những đơn vị hạch toán phụ thuộc do Giám đốc Công ty trình Bộ quyết định.

Các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc được mở tài khoản tại Ngân hàng phù hợp với phương thức hạch toán của mình.

Các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc có Điều lệ (hoặc Quy chế) tổ chức và hoạt động do Giám đốc Công ty ban hành phù hợp với Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật.

*Chương VI*

## QUẢN LÝ PHẦN VỐN GÓP CỦA CÔNG TY Ở ĐƠN VỊ KHÁC

**Điều 19.** Đối với phần vốn góp của Công ty vào các doanh nghiệp khác, Giám đốc Công ty có quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Xây dựng phương án góp vốn trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt;

2. Cử, bãi miễn, khen thưởng, kỷ luật người trực tiếp quản lý phần vốn của Công ty ở doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;

3. Giám sát, kiểm tra việc sử dụng vốn của Công ty góp vào các doanh nghiệp khác.

**Điều 20.** Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp quản lý phần vốn của Công ty góp vào các doanh nghiệp khác:

1. Tham gia các chức danh quản lý, điều hành ở các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty theo Điều lệ của doanh nghiệp này;

2. Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động của doanh nghiệp có vốn góp của Công ty;

3. Thực hiện chế độ báo cáo và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty về hiệu quả sử dụng vốn góp của Công ty.

**Điều 21.** Các liên doanh mà Công ty tham gia được quản lý, điều hành và hoạt động theo Luật Đầu tư nước ngoài, Luật Doanh nghiệp và các Luật khác có liên quan của Việt Nam. Công ty thực hiện mọi quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm đối với các liên doanh này về hoạt động tài chính theo quy định của pháp luật Việt Nam.

*Chương VII*

## TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

**Điều 22.** Công ty thực hiện chế độ hạch toán tập trung kết hợp với phân cấp ở mức độ cần thiết cho đơn vị thành viên.

Công ty tự chủ về tài chính, tiến hành cân đối các khoản thu, chi, được hưởng chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc chế độ ưu đãi khác của Nhà nước đối với hoạt động công ích.

Công ty có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn.

**Điều 23.**

1. Vốn điều lệ của Công ty bao gồm:

- Vốn được Nhà nước giao tại thời điểm thành lập;

- Vốn được Nhà nước đầu tư bổ sung;

- Lợi nhuận sau thuế được trích bổ sung theo quy định hiện hành;

- Các nguồn vốn khác (nếu có).

2. Khi có sự tăng giảm vốn điều lệ, Công ty phải điều chỉnh kịp thời trong bảng tổng kết tài sản và công bố công khai theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

**Điều 24.**

1. Công ty được thành lập và sử dụng các quỹ tập trung theo quy định của Nhà nước để bảo đảm quá trình phát triển của Công ty đạt hiệu quả cao.

2. Các quỹ tập trung của Công ty được thành lập theo Quy chế Quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 59/CP ngày 03/10/1996, Nghị định số 27/1999/NĐ-CP ngày 20/4/1999 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 90/1997/TTLT/TC-NN của Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Việc quản lý, sử dụng các quỹ tập trung theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

**Điều 25.** Tự chủ tài chính của Công ty:

1. Công ty hoạt động theo nguyên tắc tự chủ tài chính, phải xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính tập trung thống nhất.

- Hoạt động về quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi Bắc Nam Hà là hoạt động công ích, được Nhà nước hỗ trợ tài chính theo Nghị định số 56/CP ngày 02/10/1996 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 90/1997/TTLT/TC-NN ngày 19/12/1997 của Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định hiện hành.

- Hoạt động kinh doanh ngoài nhiệm vụ hoạt động công ích phải hạch toán riêng, tự cân đối thu chi, bảo đảm có lãi và làm nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định.

2. Công ty có trách nhiệm thu số phải thu của các hộ sử dụng nước theo hợp đồng kinh tế và các khoản phải thu khác của Công ty; thanh toán các khoản nợ phải trả ghi trong bảng cân đối tài sản của Công ty và các cam kết (nếu có).

3. Công ty tự kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính trong toàn Công ty.

4. Mọi quan hệ tín dụng (vay, cho vay, mua bán hàng chậm trả, bảo lãnh) giữa Công ty với các đối tác phải tuân theo các quy định của Bộ Tài chính và Ngân hàng.

5. Công ty có trách nhiệm xây dựng, trình, đăng ký kế hoạch tài chính, các báo cáo tài chính, bảng cân đối tài sản, báo cáo quyết toán của Công ty trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính và gửi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì cùng cơ quan quản lý tài chính nhà nước tổ chức kiểm tra, phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

6. Công ty có trách nhiệm nộp các khoản thuế và các khoản nộp khác theo pháp luật, Công ty được sử dụng phần lãi sau khi hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước theo quy định hiện hành.

7. Công ty phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Pháp lệnh Kế toán thống kê, chế độ kế toán và báo cáo tài chính hiện hành đối với doanh nghiệp nhà nước.

8. Công ty chịu sự kiểm tra, giám sát về tài chính và các hoạt động kinh doanh của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## *Chương VIII*

## MỐI QUAN HỆ GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

**Điều 26.** Đối với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

1. Với chức năng quản lý nhà nước ngành kinh tế - kỹ thuật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi phối Công ty về:

- Ban hành các tiêu chuẩn sản phẩm, tiêu chuẩn công nghệ, các định mức kinh tế - kỹ thuật và trực tiếp kiểm tra giám sát Công ty về việc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn đã ban hành.

- Xây dựng và ban hành quy hoạch, định hướng phát triển ngành và trực tiếp kiểm tra Công ty về việc thực hiện quy hoạch, định hướng đó.

Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các quy định trên đây của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, được kiến nghị với Bộ về nội dung có liên quan.

2. Với nhiệm vụ được Nhà nước giao thực hiện một số chức năng chủ sở hữu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi phối Công ty về:

- Thành lập, tách, nhập, tổ chức lại, giải thể Công ty và các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc.

- Phê chuẩn Điều lệ và các nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Công ty.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc, kế toán trưởng Công ty.

- Tham gia giao vốn và các nguồn lực khác cho Công ty, kiểm tra hoạt động của Công ty.

- Chỉ đạo Công ty trong việc bảo đảm các cân đối của Nhà nước, đáp ứng các yêu cầu quản lý, khai thác hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà phục vụ sản xuất, phát triển dân sinh trong vùng mà Công ty đảm nhiệm.

3. Công ty có trách nhiệm báo cáo theo quy định của Nhà nước và các báo cáo khác theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Công ty chịu sự kiểm tra, giám sát của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan trực tiếp quản lý ngành kinh tế - kỹ thuật trong phạm vi các chức năng khác của Bộ theo quy định của pháp luật.

**Điều 27.** Đối với Bộ Tài chính:

1. Công ty chịu sự chi phối nhà nước của Bộ Tài chính về việc tuân thủ các chế độ tài chính, kế toán, thuế, tổ chức bộ máy hạch toán kế toán.

2. Bộ Tài chính là cơ quan được Chính phủ giao thực hiện một số chức năng chủ sở hữu, chi phối Công ty về việc:

- Xác định vốn, tài nguyên và các nguồn lực khác mà Nhà nước giao cho Công ty quản lý, sử dụng.

- Kiểm tra việc sử dụng có hiệu quả, bảo toàn, phát triển vốn và các nguồn lực khác được giao trong quá trình hoạt động, được thể hiện thông qua báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

3. Công ty có trách nhiệm thực hiện Quy chế Tài chính áp dụng cho doanh nghiệp nhà nước do Bộ Tài chính ban hành; báo cáo và chịu sự kiểm tra, thanh tra tài chính, và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính.

4. Công ty được đề xuất với Bộ Tài chính các giải pháp, cơ chế, chính sách tài chính, tín dụng và các nội dung khác có liên quan; kiến nghị Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt để tổ chức thực hiện chuyển nhượng tài sản theo quy định tại Điều 7 Điều lệ này, việc hợp tác đầu tư với nước ngoài và các thành phần kinh tế khác, việc thực hiện nghĩa vụ tài chính, việc phân phối lợi nhuận sau thuế, việc thanh lý tài sản trong Công ty, việc bổ sung vốn ngân sách cho Công ty.

**Điều 28.** Các Bộ khác, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan khác thuộc Chính phủ với tư cách là cơ quan quản lý nhà nước, chi phối Công ty về:

1. Thực hiện các định mức kinh tế - kỹ thuật tiêu chuẩn sản phẩm, chất lượng sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn cấp ngành và cấp quốc gia liên quan.

2. Thực hiện các quy định về bảo vệ tài nguyên, môi trường.

3. Tham gia thẩm định các dự án đầu tư theo chiến lược, quy hoạch phát triển ngành và theo vùng kinh tế.

4. Thực hiện các quan hệ đối ngoại, xuất nhập khẩu.

5. Bảo đảm thực hiện các quyền lợi, nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

Công ty chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan này về những lĩnh vực thuộc chức năng đã được pháp luật quy định.

**Điều 29.** Đối với chính quyền địa phương nơi Công ty đóng trụ sở và hoạt động: Công ty chịu sự quản lý nhà nước và chấp hành các quy định hành chính, các nghĩa vụ đối với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật.

Công ty phải gắn hoạt động thực hiện nhiệm vụ quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi Bắc Nam Hà với Ủy ban nhân dân các tỉnh Hà Nam và Nam Định, với các huyện, thị xã, thành phố được trực tiếp hưởng lợi từ công trình; xây dựng mối quan hệ hợp đồng trách nhiệm, hợp tác chặt chẽ giữa Công ty với các doanh nghiệp khai thác công trình thủy lợi địa phương trong việc vận hành công trình tưới tiêu, ngăn mặn, chống lũ, khai thác tổng hợp và bảo vệ công trình an toàn, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được phân giao.

**Điều 30.** Quan hệ giữa Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà với Hội đồng quản lý

hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà thực hiện theo quy định tại Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

*Chương IX*

## TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY

**Điều 31.** Việc tổ chức lại Công ty, thành lập, giải thể, tách nhập đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc (nếu có) do Giám đốc đề nghị Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét quyết định.

**Điều 32.** Công ty bị giải thể trong trường hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thấy không cần thiết duy trì Công ty này. Khi giải thể Công ty, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng giải thể. Số tài sản của Công ty bị giải thể sau khi thanh toán các khoản phải trả theo quy định của pháp luật; thuộc quyền sở hữu của Nhà nước.

**Điều 33.** Nếu Công ty mất khả năng thanh toán nợ đến hạn thì xử lý theo quy định tại Luật Phá sản doanh nghiệp.

*Chương X*

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 34.** Điều lệ này áp dụng cho Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà. Tất cả các cá nhân, đơn vị trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

Các quy định trước đây về tổ chức và hoạt động của Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà trái với Điều lệ này đều bãi bỏ.

**Điều 35.**

1. Căn cứ vào bản Điều lệ này, Giám đốc Công ty Khai thác công trình thủy lợi Bắc Nam Hà quyết định sắp xếp bộ máy quản lý và đơn vị sản xuất cơ sở của Công ty, quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị này để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao cho doanh nghiệp.

2. Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Công ty, Giám đốc Công ty trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
*Thứ trưởng*

NGUYỄN THIỆN LUÂN

**Phụ lục**

## CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI BẮC NAM HÀ

(tại thời điểm phê duyệt Điều lệ)

**I. Bộ máy quản lý:**

1. Phòng Tổ chức - Hành chính.
2. Phòng Kế toán - Tài vụ.
3. Phòng Quản lý nước và công trình.
4. Phòng Cơ điện.
5. Phòng Kế hoạch- Kỹ thuật.

**II. Các đơn vị sản xuất:**

1. Trạm bơm điện Hữu Bị.
2. Trạm bơm điện Cốc Thành.
3. Trạm bơm điện Sông Chanh.
4. Trạm bơm điện Vĩnh Trị.
5. Trạm bơm điện hệ Cổ Đam.
6. Trạm bơm điện Như Trác.
7. Trạm bơm điện hệ Nhâm Tràng.
8. Đội sửa chữa công trình.